

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: 236 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Trị, ngày 10 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện kế hoạch của HĐND tỉnh về tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 (kỳ họp thứ 4), HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2026-2030, UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Công tác tiếp công dân

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân; tổ chức tiếp công dân định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân của Tỉnh; chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc xử lý, rà soát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Thông báo kết luận các phiên tiếp công dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tiếp 2.176 lượt/1.611 công dân/1.388 vụ việc (có 14 đoàn đông người/118 công dân/14 vụ việc). Trong đó:

- Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng 533 lượt/463 công dân/337 vụ việc (có 08 đoàn đông người/62 công dân/08 vụ việc).
- Ủy quyền tiếp 92 lượt/38 công dân/52 vụ việc.
- Tiếp thường xuyên 1.551 lượt/1.110 công dân/999 vụ việc (có 06 đoàn đông người/56 công dân/06 vụ việc).

2. Công tác tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.1. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

Toàn tỉnh đã tiếp nhận 2.182 đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân (so với cùng kỳ năm 2025 giảm 152 đơn), số đơn đủ điều kiện xử lý: 2.031 đơn. Trong đó: Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 1.695 đơn (so với cùng kỳ năm 2025 giảm 301 đơn), cụ thể: khiếu nại 101 đơn (tăng 63 đơn), tố cáo 38 đơn (tăng 23 đơn), kiến nghị phản ánh 1.556 đơn (giảm 387 đơn); số đơn không thuộc thẩm quyền 336 đơn (hướng dẫn 152 đơn, chuyển đơn 184 đơn). So với cùng kỳ năm 2025, tổng số đơn giảm (giảm 152), tuy nhiên đơn khiếu nại, tố cáo tăng (tăng 86 đơn).

2.2. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp nhận 101 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết, 101 vụ việc. Trong đó: Đã xử lý, giải quyết 78 vụ việc¹, chiếm 77,2%; Đang xem xét điều kiện

¹ Đã thụ lý giải quyết 41 vụ việc, trong đó: Đã ban hành quyết định giải quyết 19 vụ việc, cụ thể: Giải quyết lần đầu: 16 vụ việc, giải quyết lần 2: 3 vụ việc; Khiếu nại đúng: 1 vụ việc, Khiếu nại sai: 12 vụ việc, khiếu nại đúng 1 phần: 3 vụ việc; Công nhận kết quả giải quyết lần đầu: 1 vụ việc, hủy, sửa kết quả lần đầu: 2 vụ việc. Không

W

thụ lý: 23 vụ việc, chiếm 22,8%.

- Tiếp nhận 38 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết, 38 vụ việc. Trong đó: Đã xử lý, giải quyết 31 vụ việc², chiếm 81,6%; Đang xem xét điều kiện thụ lý: 7 vụ việc, chiếm 18,4%.

- Tiếp nhận 1.556 đơn kiến nghị phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết, 1.574 vụ việc. Đã xử lý, giải quyết 1.298 vụ việc, chiếm 82,5%; Đang xử lý, giải quyết 276 vụ việc, chiếm 17,5%.

2.3. Kết quả kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp, kéo dài

- Theo Kế hoạch số 329/KH-TTCTP ngày 25/9/2025 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp về an ninh, trật tự, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra, rà soát, xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp về an ninh trật tự.

Qua rà soát, UBND tỉnh xác định: Trong tổng số 10 vụ việc (theo Danh sách ban hành kèm theo Kế hoạch số 329/KH-TTCTP ngày 25/9/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ) có 02 vụ việc đã được các cấp, các ngành giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn chưa đồng ý; 07 vụ việc đã được giải quyết hoặc có phương án giải quyết, hiện nay tình hình ổn định; 01 vụ việc trùng với 226 vụ việc theo Kế hoạch số 96/KH-TTCTP ngày 28/3/2025 của Thanh tra Chính phủ đã được giải quyết xong, người dân không còn khiếu nại, kiến nghị.

- Theo Kế hoạch số 146/KH-TCT ngày 08/5/2026 của Tổ công tác Cục II, Thanh tra Chính phủ về công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp, phức tạp về an ninh trật tự; Công văn số 166/CII-TH ngày 15/5/2026 của Thanh tra Chính phủ:

Trên địa bàn tỉnh có 02 vụ việc, có 01 vụ việc đã giải quyết xong nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu kiện; 01 vụ việc đã rà soát xong và ban hành văn bản chấm dứt xử lý vụ việc³.

2.4. Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh tiến hành 03 cuộc thanh tra trách nhiệm đối với 05 đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị về thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, việc chấp hành pháp luật về công tác đầu tư xây dựng cơ bản tại Sở Khoa học và Công nghệ và các xã: Lệ Ninh, Ninh Châu, Cửa Việt, Cồn Tiên.

thụ lý giải quyết: 17 vụ việc. Rút đơn, đình chỉ giải quyết: 20 vụ việc.

² Đã thụ lý giải quyết 12 vụ việc, trong đó: Đã ban hành kết luận giải quyết 10 vụ việc tố cáo lần đầu (9 vụ việc trong kỳ, 1 vụ việc kỳ trước chuyển sang). Tố cáo đúng: 3 vụ việc, tố cáo sai 4 vụ việc, tố cáo có đúng có sai: 3 vụ việc. Qua giải quyết tố cáo kiến nghị xử lý hành chính 7 cá nhân. Không thụ lý: 11 vụ việc. Rút đơn, đình chỉ giải quyết: 8 vụ việc.

³ Vụ việc của ông Vũ Thế Tuyền, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (cũ), khiếu kiện liên quan đến Dự án đường Lê Lợi nối dài, UBND tỉnh Quảng Trị đã báo cáo vụ việc không có cơ sở để xem xét kiến nghị giao 01 lô đất tái định cư (Báo cáo số 184/BC-TTtr ngày 04/5/2026), đồng thời yêu cầu chấm dứt giải quyết đơn, lưu đơn của ông Tuyền nếu không phát sinh tình tiết mới, tuy nhiên ông vẫn tiếp tục khiếu kiện; Vụ việc của các hộ dân thôn Tây Sơn, xã Hải Sơn, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (cũ), khiếu kiện liên quan đến việc khai thác cát sỏi gây ô nhiễm môi trường tại điểm mỏ OL6 của Công ty TNHH QT Nguyễn Hoàng, hiện nay đang trong quá trình giải quyết.

2.5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo⁴. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2591/KH-UBND ngày 29/5/2026 triển khai thực hiện Kế hoạch số 1236/KH-TTTP ngày 29/4/2026 của Thanh tra Chính phủ về thực hiện Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Các sở, ban, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện nghiêm túc.

II. ƯU ĐIỂM, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Ưu điểm

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sát sao của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào nền nếp, hiệu quả, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý, điều hành trong tình hình mới.

Hoạt động phối hợp giữa các cấp, các ngành, đặc biệt là giữa cơ quan Thanh tra, Ban Tiếp công dân tỉnh với các cơ quan chức năng ngày càng chặt chẽ, phục vụ hiệu quả cho công tác xử lý đơn thư và giải quyết các vụ việc ngay từ cơ sở. Song song với đó, tổ chức bộ máy toàn ngành thanh tra luôn được củng cố, kiện toàn; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị cho đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được đẩy mạnh, góp phần xây dựng lực lượng ngày càng chính quy, chuyên nghiệp.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1102/KH-UBND ngày 25/9/2025 về thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát, quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1536/KH-UBND ngày 23/10/2025 về thực hiện Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 09/9/2025 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 2591/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Các sở, ban, ngành, đơn vị đã ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện theo quy định.

Công tác chỉ đạo điều hành ngày càng hiện đại hóa thông qua việc triển khai có hiệu quả các phần mềm Hệ thống cơ sở dữ liệu về báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, và phòng, chống tham nhũng.

Việc triển khai hiệu quả công tác tiếp công dân trực tuyến định kỳ hàng

⁴ Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát, quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1102/KH-UBND ngày 25/9/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU; Quy định 254-QĐ/TU ngày 11/8/2025 của Tỉnh ủy về trách nhiệm của Bí thư Tỉnh ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; Quy định số 371-QĐ/TU ngày 11/9/2025 của Tỉnh ủy về tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo và Ủy viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh; Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 09/9/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị;...



tháng đã tạo bước đột phá mạnh mẽ, giúp giảm tải áp lực hành chính và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho công dân khi đăng ký, tham gia các phiên tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo tỉnh. Đồng thời, mô hình này đã tạo chuyển biến sâu sắc, nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương; đảm bảo các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm ngay từ cấp cơ sở.

Trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, động lực của tỉnh như: Sân bay Quảng Trị, Cảng Mỹ Thủy (gồm tuyến kết nối Quốc lộ 15D) và Đường ven biển, phương thức đối thoại trực tiếp đã được Lãnh đạo tỉnh và các địa phương triển khai chủ động, hiệu quả. Thay vì áp đặt hành chính, Lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã trực tiếp xuống hiện trường, lắng nghe và áp dụng linh hoạt, tối đa các cơ chế hỗ trợ, tái định cư trên tinh thần thấu tình, đạt lý. Phương châm này đã kịp thời khơi thông tâm lý, tháo gỡ dứt điểm các vướng mắc nhạy cảm về nguồn gốc đất, áp giá đền bù và di dời lăng mộ.

Kết quả thực tiễn cho thấy, công tác đối thoại trực tiếp chính là “chìa khóa” giúp giảm thiểu tối đa tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp và khiếu kiện đông người; tạo sự đồng thuận cao để người dân tự nguyện bàn giao mặt bằng sạch, bảo đảm tiến độ dự án và củng cố vững chắc niềm tin của Nhân dân vào sự điều hành của chính quyền."

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc giải quyết một số đơn thư khiếu nại, tố cáo tại một số đơn vị, địa phương còn chậm, chưa đảm bảo chặt chẽ về trình tự, thủ tục pháp lý; một số nội dung chưa được xem xét, giải quyết thấu đáo, chính xác ngay từ đầu, dẫn đến việc công dân tiếp tục khiếu nại lần hai hoặc khiếu kiện vượt cấp.

- Chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư ở một số nơi chưa cao. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng xử lý tình huống của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Việc theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo sau khi đã chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền có lúc, có nơi chưa được thực hiện thường xuyên, thiếu kịp thời.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, giải thích pháp luật đối với các vụ việc phức tạp chưa thực sự kịp thời để người dân hiểu rõ bản chất vấn đề. Năng lực hòa giải, vận động, thuyết phục công dân tôn trọng pháp luật và các quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật tại một số đơn vị, địa phương còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành giải quyết đơn thư ở một số người đứng đầu cơ quan, địa phương chưa thực sự quyết liệt, sâu sát.

- Những tồn tại, vướng mắc kéo dài trong công tác quản lý nhà nước (như xét duyệt hồ sơ, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng...) tại cơ sở là tác nhân trực tiếp phát sinh đơn thư.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại một số cơ quan, địa phương đa số là kiêm nhiệm và thường xuyên có sự thay đổi, luân chuyển, gây ảnh hưởng đến tính liên tục trong theo dõi, xử lý vụ việc.

- Công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ chưa được tổ chức thường xuyên; khả năng nghiên cứu, áp dụng pháp luật và ứng dụng công nghệ thông tin của một bộ phận cán bộ còn yếu.

- Một số vụ việc có tình tiết phức tạp, đan xen qua nhiều thời kỳ pháp luật. Dù đã được rà soát, trả lời đúng quy định, nhưng do nhiều động cơ khác nhau, một số công dân vẫn cố tình theo đuổi khiếu kiện đến cùng.

- Hệ thống pháp luật hiện hành chưa có chế tài đủ mạnh và hữu hiệu để xử lý nghiêm các đối tượng cố tình trục lợi, lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để gây rối, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc công khai thông tin, định hướng dư luận đối với các vụ việc đông người, phức tạp còn chậm.

- Phương pháp vận động, thuyết phục tại cấp cơ sở chưa linh hoạt, chưa chú trọng đúng mức đến công tác đối thoại và hòa giải ngay từ khi vụ việc mới phát sinh.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Dự báo trong thời gian tới, tình hình khiếu nại, tố cáo tiếp tục diễn biến phức tạp. Trọng tâm khiếu kiện vẫn tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm như: đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, quy hoạch, môi trường và việc thực hiện các chế độ, chính sách. Trong đó, khiếu nại liên quan đến đất đai tiếp tục chiếm tỷ lệ cao; đặc biệt, các dự án có thu hồi đất luôn tiềm ẩn nguy cơ lớn phát sinh khiếu kiện đông người, phức tạp và kéo dài, đòi hỏi sự tập trung phối hợp xử lý dứt điểm ngay từ khi mới phát sinh.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

Để thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, UBND tỉnh xác định mục tiêu trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2026 là: Chủ động, kịp thời xử lý dứt điểm các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh, đặc biệt là các vụ việc đông người, phức tạp; tuyệt đối không để hình thành “điểm nóng” gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhóm giải pháp trọng tâm sau:

1. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết và Chương trình, Kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 và Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ theo tinh thần Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 26/8/2025 và Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 09/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị.

- Tập trung thực hiện quyết liệt các nhóm giải pháp trọng tâm quy định tại Kế hoạch số 1102/KH-UBND ngày 25/9/2025 và Kế hoạch số 1536/KH-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả tiếp nhận, xử lý đơn thư và tổ chức thực hiện các kết luận sau thanh tra, kiểm tra, giám sát.

2. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn, thư

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Duy trì và nâng cao chất lượng các phiên tiếp công dân định kỳ, đột xuất của Lãnh đạo UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Lãnh đạo UBND các xã, phường, đặc khu; phối hợp phục vụ tốt các phiên tiếp công dân định kỳ của

đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh. Đồng thời, duy trì vận hành có hiệu quả mô hình tiếp công dân trực tuyến định kỳ hàng tháng nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho công dân.

- Tăng cường tinh thần đi sâu, đi sát cơ sở, chủ động tổ chức đối thoại trực tiếp với công dân. Xác định công tác đối thoại là "chìa khóa" cốt lõi để làm rõ bản chất vụ việc, tháo gỡ vướng mắc và giải quyết dứt điểm các khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh.

- Đảm bảo quy trình tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư kịp thời, chính xác, đúng thẩm quyền.

- Tập trung phối hợp với Thanh tra Chính phủ triển khai công tác số hóa hồ sơ, tài liệu về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực từ năm 2010 đến nay.

3. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài

- Tập trung rà soát, lập phương án giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài theo đúng các tiêu chí và chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu thực hiện nghiêm túc, kịp thời các Thông báo kết luận phiên tiếp công dân định kỳ, ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, cũng như các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

4. Tăng cường công tác phối hợp và chế độ thông tin báo cáo

- Siết chặt cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất trong xử lý đơn thư và giải quyết các vụ việc khiếu kiện phức tạp.

- Nâng cao chất lượng và tính kịp thời của công tác thông tin, báo cáo tình hình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo từ cấp cơ sở, đảm bảo dự báo và kiểm soát tốt tình hình, không để bị động, bất ngờ.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.



Lê Đức Tiến